

**TRƯỜNG THCS PHƯỚC BỬU
TỔ VĂN.**

MA TRẬN KIỂM TRA GIỮA KÌ I – NGỮ VĂN 7

Thời gian làm bài: 90 phút

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Truyện ngụ ngôn	3	0	1	2	0	1	0	0	60
2	Viết	Văn tự sự	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			15	5	5	35	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			20%		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

- **Ghi chú:** Phân viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I – NGỮ VĂN 7

Thời gian làm bài: 90 phút

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu			4	2		
		Truyện ngụ ngôn	Nhận biết: - Nhận biết được đề tài, chi tiết tiêu biểu của văn bản. - Nhận biết được ngôi kể, đặc điểm của lời kể trong truyện. - Nhận diện được nhân vật, tình huống, cốt truyện, không gian, thời gian trong truyện ngụ ngôn. Thông hiểu: - Tóm tắt được cốt truyện. - Nêu được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. - Phân tích, lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu. - Trình bày được tính cách nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại; qua lời của người kể chuyện. - Giải thích được ý				

			nghĩa, công dụng của dấu chấm lửng; biện pháp tu từ trong văn bản. Vận dụng: - Rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung, ý nghĩa của câu chuyện trong tác phẩm. - Thể hiện được thái độ đồng tình / không đồng tình / đồng tình một phần với bài học được thể hiện qua tác phẩm. - Nêu ra được cách ứng xử của bản thân trong cuộc sống.			1	
2	Viết	Kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử; bài viết có sử dụng các yếu tố miêu tả.	1*	1*	1*	1TL*
Tổng				3 TN+1 *	1TN 2TL+ 1*	1 TL+1 *	1TL*
Tỉ lệ %				20%	40%	30%	10%
Tỉ lệ chung				60		40	

Ghi chú: Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

TRƯỜNG THCS PHƯỚC BỬU.

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

TỔ: NGŨ VĂN.

NĂM HỌC: 2024-2025

MÔN: NGŨ VĂN 7

ĐỀ CHÍNH THỨC (ĐỀ 1)

Thời gian làm bài: 90 phút.

Ngày kiểm tra: 06/11/2024

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

CON LỪA VÀ BÁC NÔNG DÂN

Một ngày nọ, con lừa của một bác nông dân sẩy chân rơi xuống một cái giếng cạn sau vườn. Lừa cất tiếng kêu “ be...be...” đầy đau đớn. Bác nông dân cố nghĩ xem nên làm gì. Nhưng giếng thì sâu mà miệng giếng lại nhỏ, bác không tìm được cách nào xuống để đưa con lừa lên cả. Nghĩ mãi, cuối cùng bác quyết định: con lừa đã già, không nên để nó phải chịu thêm sự đau đớn bất lực lâu hơn nữa. Còn cái giếng từ lâu không dùng nên cũng cần được lấp lại. Thế là bác nhờ vài người hàng xóm sang giúp mình.

Họ xúc đất và đổ vào giếng. Đất rơi xuống, lừa hoảng sợ và nó kêu la thảm thiết. Nhưng sau đó lừa trở nên im lặng. Sau một vài xéng đất, bác nông dân nhìn xuống giếng và vô cùng sửng sốt. Mỗi khi bị một xéng đất đổ lên lưng, lừa bình tĩnh lắc mình cho đất rơi xuống và bước chân lên trên. Cứ như vậy, đất đổ xuống, lừa lại bước lên cao hơn. Mọi người thấy thế hồi hả xúc đất đổ xuống. Chẳng bao lâu sau mọi người nhìn thấy chủ lừa xuất hiện trên miệng giếng, đầu ngẩng cao đầy vui sướng và kiêu hãnh rồi nó lóc cóc chạy ra ngoài.

(Theo: TruyenDanGian.Com)

Chọn đáp án đúng nhất cho câu hỏi số 1,2,3,4.

Câu 1. (0,5 điểm) Văn bản trên được viết theo thể loại gì?

A. Truyền thuyết B. Cổ tích C. Tiểu thuyết D. Ngụ ngôn

Câu 2. (0,5 điểm) Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

A. Tự sự. B. Biểu cảm. C. Nghị luận D. Miêu tả.

Câu 3. (0,5 điểm) Trong truyện, con lừa đã làm gì để ra được khỏi giếng?

- A. Lừa tự leo lên.
B. Lừa lắc mình cho đất rơi xuống và nó bước chân lên.
C. Lừa được bác nông dân kéo lên.
D. Một trận mưa lớn làm lừa được trôi ra ngoài.

Câu 4. (0,5 điểm) Dấu chấm lửng trong câu: “Lừa cất tiếng kêu “ be...be...” đầy đau đớn.” có công dụng gì?

- A. Biểu thị lời trích dẫn bị lược bớt.
B. Mô phỏng âm thanh kéo dài, ngắt quãng.
C. Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng.
D. Thể hiện một phép liệt kê chưa hết.

Thực hiện các yêu cầu từ câu 5 đến câu 7 (trình bày ngắn gọn).

Câu 5. (1,5 điểm) Xác định và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong câu sau:

“Chẳng bao lâu sau mọi người nhìn thấy chú lừa xuất hiện trên miệng giếng, đầu ngẩng cao đầy vui sướng và kiêu hãnh rồi nó lóc cóc chạy ra ngoài.”

Câu 6. (1,0 điểm) Em hãy nêu bài học được rút ra từ câu chuyện trên.

Câu 7. (1,5 điểm) Học theo chú lừa trong câu chuyện trên, nếu gặp một khó khăn nào đó trong cuộc sống thì em sẽ làm gì để giúp mình vượt qua khó khăn đó?

II. PHẦN VIẾT (4,0 điểm)

Em đã học và đọc nhiều câu chuyện lịch sử, cũng đã được đi tham quan các di tích, tham gia các hoạt động văn hoá, lễ hội để kỉ niệm các nhân vật hoặc sự kiện lịch sử. Hãy viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến một nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em biết. (Bài viết có sử dụng yếu tố miêu tả)

.....**Hết**.....

TRƯỜNG THCS PHƯỚC BỬU.

TỔ: NGŨ VĂN.

ĐỀ CHÍNH THỨC (ĐỀ 2)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

NĂM HỌC: 2024-2025

MÔN: NGŨ VĂN 7

Thời gian làm bài: 90 phút.

Ngày kiểm tra: 06/11/2024

I. PHÂN ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

CON QUẠ THÔNG MINH

Vào một năm nọ, hạn hán kéo dài suốt mấy tháng liền mà trời không có lấy một giọt mưa. Đất đai trở nên khô cằn, cây cỏ héo úa, và nước trong các ao hồ đều cạn khô. Sự sống của muôn loài bị đe dọa, như đứng trước lưỡi hái của Thần Chết. Có một chú quạ đậu trên cành cây khô để nghỉ chân. Chú rất khát nhưng không biết cách nào để tìm nước.

Tình cờ, chú nhìn thấy trên mặt đất có một cái bình, bên trong còn đọng lại một phần nước. Ngay lập tức, quạ sà xuống và cố thò mỏ vào bình để uống. Thế nhưng, chú không thể uống nước được vì miệng bình quá nhỏ, cổ bình lại cao, nước trong bình dâng lên không đủ để chú có thể uống. Dù đã cố gắng hết sức, quạ vẫn không thể uống được một giọt nước nào.

Trong lúc tuyệt vọng, quạ nhìn thấy gần đó có một viên sỏi. Một ý nghĩ chợt lóe lên trong đầu: nó sẽ dùng chiếc mỏ để cắp những viên sỏi bỏ vào bình. Càng bỏ nhiều sỏi, nước trong bình sẽ càng dâng cao. Khi nước dâng lên đến miệng bình, chú sẽ có thể uống.

Ngay lập tức, quạ đi khắp nơi tìm sỏi bắt chắp cái nắng nóng như đổ lửa. Sau một thời gian, nó đã thu thập được nhiều viên sỏi và bắt đầu thả từng viên vào bình. Một viên, hai viên, ... sỏi trong bình càng nhiều, nước càng dâng lên cao hơn. Khi thả viên sỏi cuối cùng, mực nước trong bình cũng vừa dâng lên đến miệng, quạ ung dung uống những ngụm nước trong lành, mát ngọt.

(Theo: TruyenDanGian.Com)

Chọn đáp án đúng nhất cho câu hỏi số 1,2,3,4.

Câu 1. (0,5 điểm) Văn bản trên được viết theo thể loại gì?

A. Truyền thuyết B. Cổ tích C. Tiểu thuyết D. Ngụ ngôn

Câu 2. (0,5 điểm) Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

A. Tự sự. B. Biểu cảm. C. Nghị luận D. Miêu tả.

Câu 3. (0,5 điểm) Trong truyện, con quạ đã làm gì để uống được nước trong bình?

A. Quạ nghiêng bình và uống.
B. Quạ đã gấp từng viên sỏi bỏ vào bình cho nước trong bình dâng lên.
C. Quạ đổ nước ra và uống.
D. Quạ dốc ngược bình lên và uống.

Câu 4. (0,5 điểm) Dấu chấm lửng trong câu: “*Một viên, hai viên, ... sỏi trong bình càng nhiều, nước càng dâng lên cao hơn.*” có công dụng gì?

- A. Biểu thị lời trích dẫn bị lược bớt.
- B. Biểu đạt ý còn nhiều sự vật, hiện tượng chưa liệt kê hết.
- C. Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng.
- D. Mô phỏng một âm thanh kéo dài, ngắt quãng.

Thực hiện các yêu cầu từ câu 5 đến câu 7 (trình bày ngắn gọn).

Câu 5. (1,5 điểm) Xác định và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong câu sau:

“Khi thả viên sỏi cuối cùng, mực nước trong bình cũng vừa dâng lên đến miệng, quạ ung dung uống những ngụm nước trong lành, mát ngọt.”

Câu 6. (1,0 điểm) Em hãy nêu bài học được rút ra từ câu chuyện trên.

Câu 7. (1,5 điểm) Học theo chú quạ trong câu chuyện trên, nếu gặp một khó khăn nào đó trong cuộc sống thì em sẽ làm gì để giúp mình vượt qua khó khăn đó?

II. PHẦN VIẾT (4,0 điểm)

Em đã học và đọc nhiều câu chuyện lịch sử, cũng đã được đi tham quan các di tích, tham gia các hoạt động văn hoá, lễ hội để kỉ niệm các nhân vật hoặc sự kiện lịch sử. Hãy viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến một nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em biết. (Bài viết có sử dụng yếu tố miêu tả)

.....**Hết**.....

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn: Ngữ văn lớp 7

ĐỀ 1.

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		Phần đọc – hiểu (6,0 điểm)	6,0
	1	D	0.5
	2	A	0.5
	3	B	0.5
	4	B	0.5
	5	Biện pháp: Nhân hoá: <i>chú lừa đầu ngẩng cao đầy vui sướng và kiêu hãnh</i> - Tác dụng: Làm cho lừa có những suy nghĩ và hoạt động giống con người khiến lừa trở nên sinh động, đáng yêu.	1.0 0.5
	6	- Biết bình tĩnh, kiên trì, sáng suốt,... để vượt qua những khó khăn, trở ngại trong cuộc sống...	1.0
	7	Học sinh viết theo ý kiến của các nhân, các biện pháp nêu ra hợp lí thì cho điểm.	1.5
II		II. Phần viết (4,0 điểm)	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự</i>	0,25
		<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề.</i> Viết bài văn tự sự kể lại một sự việc có thật liên quan đến một nhân vật hoặc một sự kiện lịch sử.	0,25
		<i>c. Phân tích, đánh giá</i> HS có thể triển khai bài viết theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:	
		- Giới thiệu được sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử. - Kể lại được sự việc theo ngôi kể thứ nhất, trình tự kể hợp lí. - Kết hợp được yếu tố miêu tả. - Thông tin lịch sử phải chính xác - Rút ra được ý nghĩa của sự việc.	3.0
		<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
		<i>e. Sáng tạo: những phát hiện mới mẻ, sáng tạo.</i>	0,25

ĐỀ 2.

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		Phần đọc – hiểu (6,0 điểm)	6,0
	1	D	0.5
	2	A	0.5
	3	B	0.5
	4	B	0.5

	5	Biện pháp:Nhân hoá: <i>quạ ung dung uống những ngụm nước trong lành, mát ngọt.</i> Tác dụng: Làm cho Quạ có những suy nghĩ và hoạt động giống con người khiến quạ trở nên sinh động, đáng yêu.	1.0 0.5
	6	- Biết bình tĩnh, kiên trì, sáng suốt,... để vượt qua những khó khăn, trở ngại trong cuộc sống...	1.0
	7	Học sinh viết theo ý kiến của các nhân, các biện pháp nêu ra hợp lí thì cho điểm.	1.5
II		II. Phần viết (4,0 điểm)	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự</i>	0,25
		<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề.</i> Viết bài văn tự sự kể lại một sự việc có thật liên quan đến một nhân vật hoặc một sự kiện lịch sử.	0,25
		<i>c. Phân tích, đánh giá</i> HS có thể triển khai bài viết theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:	
		- Giới thiệu được sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử. - Kể lại được sự việc theo ngôi kể thứ nhất, trình tự kể hợp lí. - Kết hợp được yếu tố miêu tả. - Thông tin lịch sử phải chính xác - Rút ra được ý nghĩa của sự việc.	3.0
		<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
		<i>e. Sáng tạo: những phát hiện mới mẻ, sáng tạo.</i>	0,25

-----HẾT-----